

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **126/2021/HS-PT**
Ngày 23/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**
Ông **Trần Minh Long**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lại Thị Thanh Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lương Hồng Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Lê Văn Th do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2021/HS-ST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Văn Th**; Sinh ngày 04/11/1977 tại Quảng Nam. Nơi ĐKHKTT: Tổ 1A, thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Tổ 06, Thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Đô và bà Hồ Thị T (đều còn sống); Có vợ là Lê Thị Thùy Tr (đã ly hôn), vợ thứ hai: Nguyễn Thị Hoàng V và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2017). Tiền sự: Chưa.

Tiền án: Ngày 30/9/2002 bị TAND huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 28/HSST (Chưa được xóa án tích).

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng thời gian cuối năm 2020, đầu năm 2021, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Trương Tấn Sa đã liên hệ với Lê Văn Th và cả hai thỏa thuận, hứa hẹn với nhau về việc Sa sẽ trộm cắp xe mô tô để bán cho Th. Trên cơ sở đó, khoảng thời gian từ tháng 2 đến tháng 3 năm 2021, Trương Tấn Sa đã thực hiện 08 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn quận Liên Chiểu và quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng rồi đem vào huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam để bán cho Th, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1. Khoảng 13 giờ ngày 26/02/2021, Trương Tấn Sa mang theo đoàn phá khóa đi bộ đến đường H, phường H, quận Liên Chiểu tìm kiếm xe mô tô nào chủ sở hữu sơ hở để trộm cắp, thì phát hiện một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát: 43F1-094.20; Số khung: 324HY048349; Số máy: E3X9E120399 của chị Phan Thị M dựng trên lề đường, không có người quản lý. Sa sử dụng đoàn phá khóa để phá khóa mở nguồn điện rồi trộm xe này. Sa điều khiển xe đến gần trường Trung cấp cảnh sát nhân dân thuộc huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam bán cho Lê Văn Th với giá 2.500.000đ. Giá trị tài sản theo kết luận định giá là 5.850.000 đồng. Xe này chưa được thu hồi.

Vụ thứ 2. Khoảng 14 giờ ngày 02/3/2021, bị cáo Trương Tấn Sa mang theo đoàn phá khóa đi bộ đến chung cư Bệnh viện U, thuộc tổ 28, phường H, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng để trộm xe mô tô. Sa đi đến dãy nhà A của khu chung cư thì phát hiện một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, Biển kiểm soát: 92G1-180.10, của chị Nguyễn Thị Mỹ Ngu dựng phía trước sân của nhà chung cư không ai quản lý. Xe này do ông Nguyễn Văn Khur, là cha ruột của chị Ngu đứng tên chủ sở hữu. Sa sử dụng đoàn phá khóa để phá khóa mở nguồn điện rồi trộm xe này, sau đó điều khiển chiếc xe trên vào địa điểm bán xe lần trước bán cho Lê Văn Th với giá là 2.500.000đ. Theo kết luận định giá xe mô tô có giá trị là 9.120.000 đồng. Xe này chưa được thu hồi.

Vụ thứ 3. Vào khoảng 12 giờ ngày 05/3/2021, bị cáo Trương Tấn Sa mang theo đoàn phá khóa, đi bộ đến đường N, phường H, quận L thì phát hiện một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, Biển kiểm soát: 92C1-226.88 của anh Phan Quang Tru để bên hông tiệm rửa xe JP Long, không có người quản lý. Sa sử dụng đoàn phá khóa để phá khóa mở nguồn điện rồi trộm xe này. Sau khi trộm được xe, Sa điều khiển xe đến địa điểm bán xe như lần trước rồi bán xe này cho Lê Văn Th với giá là 3.500.000đ. Theo kết luận định giá xe mô tô nêu trên có giá trị là 11.500.000 đồng. Xe này cũng chưa được thu hồi.

Vụ thứ 4. Khoảng 16 giờ ngày 06/3/2021, Trương Tấn Sa mang theo đoàn phá khóa, đi bộ đến đường 6, thuộc phường H, quận L, TP Đà Nẵng, khi đến trước số nhà 14 đường 6, thì phát hiện một xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu: Nâu - đen, biển kiểm soát: 92H1-531.89 do anh Trương Công S sử dụng để trên lề đường không có người quản lý. Xe này do chị Nguyễn Thị Thu S, là mẹ ruột của anh S đứng tên chủ sở hữu. Sa sử dụng đoàn phá khóa để phá khóa mở nguồn điện trộm chiếc xe này. Sau khi trộm được xe, Sa điều khiển xe vào địa điểm như nêu để bán xe này cho Lê Văn Th được 3.000.000đ. Theo Kết luận định giá xe mô tô có giá trị là 16.000.000 đồng. Xe này cũng chưa thu hồi được.

Vụ thứ 5. Khoảng 14 giờ ngày 11/3/2021, Trương Tấn Sa đón xe ôm từ Bến xe Trung tâm TP Đà Nẵng đến khu chung cư Bệnh viện U, thuộc tổ 28, phường H, quận L, Tp Đà Nẵng. Sa đi vào khu nhà A chung cư thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu: Xanh - xám, biển kiểm soát: 43C1- 762.59 của anh Doãn Mạnh Thả để phía trước dãy nhà, không có ai quản lý, Sa tiếp cận sử dụng đoạn phá khóa để phá khóa mở nguồn của xe rồi trộm xe này. Sau khi trộm được xe, Sa điều khiển đến địa điểm bán xe như các lần nêu trên bán cho Lê Văn Th với giá là: 3.500.000đ. Sau khi mua được xe, Th về tháo biển kiểm soát gốc trên xe ra và gắn biển kiểm soát: 92H1- 317.35 vào xe này. Biển số cũ Th vứt bỏ. Sau khi phát hiện mất xe, anh Thả kiểm tra định vị gắn trên xe, phát hiện xe đang ở khu vực bờ kênh thuộc xã Bình Nguyên, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam nên báo cho Công an phường Hòa Minh. Công an quận Liên Chiểu sau đó căn cứ theo định vị tìm được xe mô tô trên, lúc này do Th đã đổi biển kiểm soát khác và sử dụng. Xe mô tô này đã được thu hồi trả cho bị hại. Theo Kết luận định giá xe có giá trị là: 19.800.000 đồng.

Vụ thứ 6. Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 13/3/2021, Trương Tấn Sa đón xe Taxi đi đến đường Đ, thuộc phường H, quận L với mục đích trộm cắp tài sản. Sa đi bộ đến dãy trọ tại địa chỉ 433/26 đường T thuộc phường H, quận Liên Chiểu, thì phát hiện tại sân trước của dãy trọ có để nhiều xe mô tô, trong đó có xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu Vàng - đen, biển kiểm soát: 43L1-6253, của chị Đoàn Thị Thanh Tả để phía ngoài cùng, vì cửa cổng không khóa nên Sa mở cửa đi vào, sử dụng đoạn phá khóa, mở nguồn điện của xe mô tô này rồi trộm xe này bán cho Th tại địa điểm cũ, thì bị Cơ quan điều tra Công an quận Liên Chiểu phát hiện mời về làm việc. Cơ quan điều tra đã thu hồi được xe mô tô này trả cho bị hại. Theo Kết luận định giá là 9.100.000 đồng.

Vụ thứ 7. Ngày 27/02/2021, Trương Tấn Sa đi ngang khu vực chùa H, thuộc phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, phát hiện tại sân chùa có 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ, biển kiểm soát: 86B8-047.43 do chị Trần Thị V đang quản lý, sử dụng không có người trông coi. Sa tiếp cận sử dụng đoạn phá khóa để phá khóa mở nguồn của xe rồi trộm xe này. Sau đó Sa bán cho Lê Văn Th với giá là 2.500.000đ. Theo Kết luận định giá xe mô tô là 9.600.000 đồng. Xe này chưa thu hồi được.

Vụ thứ 8. Ngày 03/3/2021 Trương Tấn Sa đi bộ trên đường 6, thuộc phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, phát hiện tại bên hông trường mầm non K có một xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu đỏ, biển kiểm soát: 43G1-183.48, do chị Trần Thị Kim Tha con ruột ông Thả quản lý sử dụng, dụng không có người quản lý Sa tiếp cận sử dụng đoạn phá khóa để phá khóa mở nguồn của xe rồi trộm xe này. Sau khi trộm được xe bán cho Lê Văn Th với giá là 3.000.000đ. Theo Kết luận định giá xe mô tô có giá trị là 22.050.000 đồng. Xe này chưa thu hồi được.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Sa, Th đã chiếm đoạt là 103.020.000đ (*Một trăm không ba triệu, không trăm hai mươi ngàn đồng*).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2021/HS-ST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Văn Th: 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo Trương Tấn Sa (*nhưng bị cáo Sa không có kháng cáo, VKS không có kháng nghị*), về xử lý vật chứng, về phần dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29/9/2021, bị cáo Lê Văn Th có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị thay đổi tội danh và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Th xin rút một phần nội dung kháng cáo về việc xin “*Thay đổi tội danh*”, qua đó đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

+ *Về thủ tục tố tụng:* Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn Th trong hạn luật định, nên đảm bảo hợp lệ.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn Th tự nguyện xin rút một phần nội dung đơn kháng về việc xin thay đổi tội danh. Xét việc xin rút một phần nội dung đơn kháng cáo này của bị cáo là tự nguyện, Do đó đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử nội dung rút kháng cáo này của bị cáo theo luật định.

+ *Về nội dung:* Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Th thừa nhận vào cuối năm 2020 bị cáo Sa có liên hệ với bị cáo và cả hai trao đổi, thỏa thuận, hứa hẹn với nhau về việc Sa sẽ thực hiện hành vi trộm cắp mô tô (*xe máy*) để bán cho bị cáo. Trên cơ sở đó, từ tháng 02/2021 đến tháng 3/2021, Sa trộm cắp được 08 (*tám*) xe mô tô (*xe máy*) các loại trên địa bàn thành phố Đà Nẵng rồi sau đó mang vào huyện T, tỉnh Quảng Nam bán cho bị cáo gồm 07 (*bảy*) xe mô tô các loại, tổng giá trị tài sản bị cáo Sa và Th chiếm đoạt của các bị hại là: 103.020.000đ (*Một trăm không ba triệu, không trăm hai mươi ngàn đồng*), trong đó bị cáo Sa là người thực hiện, bị cáo Th với vai trò đồng phạm. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2021/HS-ST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Th đồng phạm về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, qua đó xử phạt bị cáo 04 (*bốn*) năm tù là phù hợp, tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới; nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ Luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn Th tự nguyện xin rút một phần nội dung đơn kháng về việc xin thay đổi tội danh. Xét thấy việc xin rút một phần nội dung đơn kháng này của bị cáo là tự nguyện, Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 348 BLTTHS, HĐXX đình chỉ xét xử đối với phần kháng cáo đã rút đối với bị cáo.

[2] *Về nội dung*: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn Th khai nhận: Vào cuối năm 2020 bị cáo Sa có liên hệ với bị cáo trao đổi, thỏa thuận, hứa hẹn với nhau về việc Sa sẽ thực hiện hành vi trộm cắp mô tô (*xe máy*) để bán cho bị cáo. Trên cơ sở đó, từ tháng 02/2021 đến tháng 3/2021, Sa trộm cắp được 08 (*tám*) xe mô tô các loại trên địa bàn thành phố Đà Nẵng rồi sau đó bị cáo Sa mang vào huyện T, tỉnh Quảng Nam bán cho bị cáo gồm 07 (*bảy*) xe mô tô các loại, gồm: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, Biển kiểm soát: 43F1-094.20; xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, Biển kiểm soát: 92G1-180.10; xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát: 92C1-226.88; xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu: Xanh - xám, biển kiểm soát: 43C1- 762.59; xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu Vàng - đen, biển kiểm soát: 43L1-6253; xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ, biển kiểm soát: 86B8-047.43; xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu đỏ, biển kiểm soát: 43G1-183.48, với giá cho mỗi xe mô tô từ 2.500.000đ đến 3.500.000đ tùy theo mỗi loại xe. Riêng đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu: Nâu - đen, biển kiểm soát: 92H1-531.89 mà Sa khai trộm của của anh Trương Công S bị cáo không tiêu thụ. Tổng giá trị tài sản bị cáo Sa và Th chiếm đoạt của các bị hại là: 103.020.000đ (*Một trăm không ba triệu, không trăm hai mươi ngàn đồng*), trong đó bị cáo Sa là người chủ mưu thực hiện việc trộm cắp, bị cáo Th là với vai trò đồng phạm hứa hẹn trong việc tiêu thụ tài sản do Sa trộm cắp. Mặt dù, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có đơn kháng cáo với nội bị cáo không có hứa hẹn trong việc mua xe của Sa trộm cắp, nên đề nghị HĐXX xem xét lại tội danh cho bị cáo mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, song tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện rút một phần nội dung kháng cáo này, đồng thời thừa nhận Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2021/HS-ST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo với vai trò đồng phạm cùng với bị cáo Sa về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng mức hình phạt 04 (bốn) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là quá nặng, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nên xin HĐXX cấp phúc thẩm xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để tạo điều kiện cho bị cáo lo cho gia đình.

[3] *Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy*:

Hành vi của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác luôn được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung, mặc dù trong vụ án này bị cáo với vai trò đồng phạm không phải là người cùng thực hiện trộm cắp, nhưng vì hứa hẹn

trước nên tạo động lực mạnh mẽ cho bị cáo Sa liên tục thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản với giá trị trên 100.000.000đ là tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 173 BLHS có khung hình phạt tù từ 02 đến 07 năm. Nhân thân bị cáo đã có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm. Vì vậy, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, qua đó xử phạt bị cáo 04 (bốn) năm tù là phù hợp.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự về đồng phạm trong vụ án là có thiếu sót, cần rút kinh nghiệm, Tòa án cấp phúc thẩm bổ sung khi quyết định hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, tại phiên tòa cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới; Do đó, Hội đồng không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện VKS nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 2, 3 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1.1. Đình chỉ xét xử một phần nội dung kháng cáo về việc xin thay đổi tội danh đã rút đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Th, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

2.1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn Th 04 (bốn) năm** tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Văn Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra I;
- VKSND quận Liên Chiểu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Công an quận Liên Chiểu;
- PV27; PC81 Công an thành phố;
- TAND quận Liên Chiểu;
- THA DS quận Liên Chiểu;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

Phan Vĩnh Chuyển